|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ TƯ PHÁP** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**BÁO CÁO CHUYÊN ĐỀ**

**Xây dựng, tổ chức thi hành pháp luật theo Nghị quyết 27-NQ/TW của**

**Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và**

**hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam**

**trong giai đoạn mới và giải pháp thực hiện**

 *(Tài liệu phục vụ Hội nghị toàn quốc triển khai công tác tư pháp năm 2023)*

**I. GIỚI THIỆU KHÁI QUÁT VỀ NGHỊ QUYẾT 27-NQ/TW**

Trên cơ sở tổng kết lý luận và thực tiễn công phu, nhất là tổng kết quá trình thực hiện Nghị quyết số 48-NQ/TW ngày 24/5/2005 của Bộ Chính trị về Chiến lược xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam đến năm 2010, định hướng đến năm 2020, Nghị quyết số 49-NQ/TW ngày 2/6/2005 của Bộ Chính trị về Chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020 và các chủ trương có liên quan, Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII đã thông qua Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 9/11/2022 về *“tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền XHCN Việt Nam trong giai đoạn mới”*. Đây là lần đầu tiên trong lịch sử, Đảng ta ban hành một Nghị quyết chuyên đề của Trung ương về Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam, trong đó có rất nhiều nội dung, yêu cầu mới, quan trọng về xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật, tổ chức thi hành pháp luật.

 Nghị quyết số 27-NQ/TW vừa kế thừa các nội dung của Nghị quyết số 48-NQ/TW[[1]](#footnote-1) và Nghị quyết số 49-NQ-TW[[2]](#footnote-2) của Bộ Chính trị (như khẳng định việc xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng và phù hợp với thực tiễn Việt Nam; các định hướng mục tiêu xây dựng hệ thống pháp luật “thống nhất, đồng bộ, khả thi, công khai, minh bạch”, xây dựng nền tư pháp “trong sạch, vững mạnh, dân chủ, nghiêm minh”)... vừa có nhiều nội dung mới, bổ sung, phát triển; chẳng hạn như: *(i)* Xác định rõ 8 đặc trưng của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam; *(ii)* Yêu cầu phân công **rành mạch**, phối hợp **chặt chẽ** và kiểm soát **hiệu quả** quyền lực nhà nước; *(iii)* Yêu cầu hệ thống pháp luật **dân chủ**, **công bằng**, ổn định, **dễ tiếp cận**, được thực hiện nghiêm minh và nhất quán; tăng cường phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lợi ích nhóm trong công tác xây dựng, thi hành pháp luật và thực thi công vụ; *(iv)* Tổ chức và hoạt động của Quốc hội theo hướng phát huy tính dân chủ, pháp quyền, chuyên nghiệp; *(v)* Tổ chức và hoạt động của Chính phủ và nền hành chính theo hướng đề cao tính chủ động, sáng tạo, bảo đảm tính thống nhất, thông suốt, kỷ luật, kỷ cương; *(vi)* Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền khoa học, hợp lý, đi đôi với nâng cao trách nhiệm gắn với bảo đảm nguồn lực, năng lực thực hiện pháp luật cho các địa phương; *(vii)* Xây dựng nền tư pháp chuyên nghiệp, liêm chính… Những nội dung mới đó nhằm đáp ứng đòi hỏi trong giai đoạn mới của đất nước khi nền kinh tế đã ở quy mô khác trước, sự hội nhập quốc tế sâu rộng, cùng với sự tác động sâu sắc của cuộc cách mạng khoa học và công nghệ mới, nhất là quá trình chuyển đổi số.

Nghị quyết đặt ra mục tiêu *“Hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân, do Ðảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo; có hệ thống pháp luật hoàn thiện, được thực hiện nghiêm minh, nhất quán; thượng tôn Hiến pháp và pháp luật, tôn trọng, bảo đảm, bảo vệ hiệu quả quyền con người, quyền công dân; quyền lực nhà nước là thống nhất, được phân công rành mạch, phối hợp chặt chẽ, kiểm soát hiệu quả; nền hành chính, tư pháp chuyên nghiệp, pháp quyền, hiện đại; bộ máy nhà nước tinh gọn, trong sạch, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có đủ phẩm chất, năng lực, thực sự chuyên nghiệp, liêm chính; quản trị quốc gia hiện đại, hiệu quả; đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh, bền vững, trở thành nước phát triển, có thu nhập cao theo định hướng xã hội chủ nghĩa vào năm 2045”.*

Nghị quyết cũng xác định một trong 3 nhiệm vụ trọng tâm là *“hoàn thiện hệ thống pháp luật và cơ chế tổ chức thực hiện pháp luật nghiêm minh, nhất quán; bảo đảm thượng tôn Hiến pháp và pháp luật; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực pháp luật”*.

**II. NHỮNG NHIỆM VỤ ĐẶT RA ĐỐI VỚI CÔNG TÁC XÂY DỰNG, HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VÀ TỔ CHỨC THI HÀNH PHÁP LUẬT THEO NGHỊ QUYẾT SỐ 27-NQ/TW**

Trong những năm qua, dưới sự lãnh đạo của Đảng, sự nỗ lực của cả hệ thống thống chính trị và sự đồng lòng ủng hộ của Nhân dân, chúng ta đã xây dựng được một hệ thống pháp luật cơ bản đầy đủ, đồng bộ,.. khả thi, kịp thời điều chỉnh toàn diện các quan hệ xã hội, đáp ứng yêu cầu của công cuộc đổi mới…và hội nhập quốc tế sâu rộng. Công tác tổ chức thực hiện pháp luật đã có nhiều đổi mới, bảo đảm gắn kết hơn với xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật. Hoạt động thanh tra, kiểm tra được tăng cường để kịp thời phát hiện các vi phạm pháp luật… Hệ thống dịch vụ pháp lý hình thành ngày càng rộng khắp, góp phần cải thiện khả năng tiếp cận pháp luật của người dân, doanh nghiệp và tiệm cận với chuẩn chung khu vực, quốc tế. Nhận thức về vai trò, vị trí của pháp luật; kỷ cương, ý thức và văn hóa tuân thủ pháp luật đã được củng cố, tăng cường cả ở nhóm các cơ quan quản lý và người dân.

Tuy nhiên, hệ thống pháp luật hiện hành còn chưa thật đầy đủ, một số quy định chưa theo kịp với sự phát triển nhanh chóng của đời sống kinh tế - xã hội trước tác động của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và quá trình hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng; một số quy định còn mâu thuẫn, chồng chéo hoặc chưa bảo đảm tính ổn định; chi phí tuân thủ pháp luật còn lớn. Tình trạng nợ ban hành văn bản quy định chi tiết hoặc hướng dẫn thi hành chưa được khắc phục triệt để. Hiệu quả tổ chức thực hiện pháp luật còn có mặt hạn chế. Ý thức chấp hành pháp luật của một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức và một bộ phận Nhân dân chưa nghiêm.

Nghị quyết số 27-NQ/TW của Trung ương đặt ra nhiều nhiệm vụ mà các cơ quan có thẩm quyền (nhất là Chính phủ và các bộ, ngành, chính quyền địa phương) phải thực hiện đối với công tác xây dựng, tổ chức thực hiện pháp luật. Cụ thể như sau:

**1. Đối với công tác xây dựng pháp luật**

**Thứ nhất**, bám sát mục tiêu và 5 quan điểm chỉ đạo của Nghị quyết[[3]](#footnote-3), “xây dựng hệ thống pháp luật dân chủ, công bằng, nhân đạo, đầy đủ, kịp thời, đồng bộ, thống nhất, công khai, minh bạch, ổn định, khả thi, dễ tiếp cận, đủ khả năng điều chỉnh các quan hệ xã hội, lấy quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người dân, tổ chức, doanh nghiệp làm trung tâm, thúc đẩy đổi mới sáng tạo. Tập trung hoàn thiện hệ thống pháp luật trên tất cả các lĩnh vực, tháo gỡ kịp thời khó khăn, vướng mắc, khơi dậy, phát huy mọi tiềm năng và nguồn lực, tạo động lực mới cho phát triển nhanh và bền vững của đất nước. Nhất là: Hoàn thiện pháp luật về tổ chức, hoạt động của bộ máy nhà nước và hệ thống chính trị; phát huy dân chủ, bảo đảm, bảo vệ quyền con người, quyền công dân; thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, mối quan hệ giữa Nhà nước, thị trường và xã hội; phát triển giáo dục - đào tạo, khoa học và công nghệ; phát triển nguồn nhân lực, thu hút, trọng dụng nhân tài; văn hóa, thông tin, truyền thông, thể thao, y tế, an sinh xã hội, bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu; phát triển kinh tế xanh, kinh tế số, kinh tế tuần hoàn; tư pháp, quốc phòng, an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội; đối ngoại và hội nhập quốc tế.” Đây là yêu cầu có tính chất bao trùm.

So với các yêu cầu của Chiến lược xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật theo Nghị quyết số 48-NQ/TW của Bộ Chính trị năm 2005, Nghị quyết không chỉ yêu cầu xây dựng hệ thống pháp luật “thống nhất, đồng bộ, khả thi, công khai, minh bạch” mà còn đặt ra những yêu cầu mới, cao hơn, đó là yêu cầu bảo đảm tính “dân chủ, công bằng, nhân đạo, đầy đủ, kịp thời, ổn định, dễ tiếp cận” của hệ thống pháp luật. Nghị quyết cũng yêu cầu hệ thống pháp luật phải “lấy quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người dân, tổ chức, doanh nghiệp làm trung tâm, thúc đẩy đổi mới sáng tạo,… tháo gỡ kịp thời khó khăn, vướng mắc, khơi dậy, phát huy mọi tiềm năng và nguồn lực, tạo động lực mới cho phát triển nhanh và bền vững của đất nước”.

**Thứ hai**, “tiếp tục đổi mới, hoàn thiện quy trình xây dựng pháp luật, bảo đảm chuyên nghiệp, khoa học, kịp thời, khả thi, hiệu quả. Quy định rõ hơn quy trình xây dựng chính sách, phân định rõ quy trình lập pháp và quy trình xây dựng văn bản dưới luật. Phát huy tính năng động, sáng tạo, tích cực, vai trò, trách nhiệm của các chủ thể, đặc biệt là Chính phủ trong quy trình lập pháp. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị-xã hội và Nhân dân, chuyên gia, nhà khoa học tham gia xây dựng pháp luật. Hoàn thiện cơ chế phản biện xã hội, giải trình và tiếp thu ý kiến của Nhân dân đối với dự thảo văn bản quy phạm pháp luật. Bảo đảm đồng bộ, kịp thời trong xây dựng chính sách, pháp luật giữa Quốc hội với Chính phủ, giữa các bộ, giữa Trung ương và địa phương”.

**Thứ ba**, “đa dạng hóa nguồn pháp luật, đề cao và coi trọng đạo luật, đơn giản hóa, giảm tầng nấc, loại hình văn bản trong hệ thống văn bản quy phạm pháp luật. Xác định đúng, rõ các cơ quan có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật, hạn chế đến mức thấp nhất sử dụng hình thức pháp lệnh để ban hành quy phạm pháp luật; luật hóa đến mức tối đa những vấn đề quan trọng của đất nước thuộc thẩm quyền quyết định của Quốc hội. Tăng cường xây dựng các đạo luật có nội dung cụ thể, hiệu lực trực tiếp; khắc phục tình trạng luật thiếu tính ổn định, chậm ban hành văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành”.

**Thứ tư**, “tăng cường kiểm tra, giám sát, xử lý văn bản quy phạm pháp luật trái pháp luật”. “Siết chặt kỷ luật, kỷ cương, đề cao trách nhiệm, nhất là trách nhiệm người đứng đầu, kiên quyết chống tiêu cực, “lợi ích nhóm” trong công tác xây dựng pháp luật”. Qua đó, bảo đảm tốt hơn tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật, bảo đảm thượng tôn Hiến pháp và pháp luật ngay trong chính hoạt động xây dựng pháp luật.

**Thứ năm**, “tiếp tục hoàn thiện cơ chế để chủ động, tích cực hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng, thực chất, hiệu quả, thực hiện nhất quán đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển; bảo đảm cao nhất lợi ích quốc gia-dân tộc trên cơ sở các nguyên tắc cơ bản của Hiến chương Liên Hợp quốc và pháp luật quốc tế; giữ vững độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ, an ninh quốc gia, chế độ xã hội chủ nghĩa. Chủ động tham gia, đóng góp vào việc xây dựng, định hình các thể chế đa phương và trật tự quốc tế, khu vực. Hoàn thiện pháp luật điều chỉnh mối quan hệ giữa pháp luật Việt Nam và pháp luật quốc tế; giải quyết hiệu quả các xung đột về thẩm quyền và pháp luật giữa Việt Nam và các quốc gia khác, bảo đảm tốt các quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của cá nhân, tổ chức, cơ quan nhà nước Việt Nam. Hoàn thiện cơ chế và nâng cao năng lực của các cơ quan, tổ chức có liên quan, thực hiện đầy đủ, hiệu quả các cam kết, điều ước quốc tế mà Việt Nam đã ký kết hoặc tham gia.”

**2. Đối với công tác tổ chức thi hành pháp luật**

**Thứ nhất**, “tiếp tục đổi mới công tác phổ biến, giáo dục pháp luật”. “Ðẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, giáo dục nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân về Hiến pháp và pháp luật, về Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam và yêu cầu, nhiệm vụ tiếp tục xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới”. “Tăng cường công tác thông tin đối ngoại về chủ trương, đường lối của Ðảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, những thành tựu trong xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, phát triển kinh tế-xã hội, bảo đảm và bảo vệ quyền con người, quyền công dân của Việt Nam”.

**Thứ hai**, “xây dựng mạng lưới, nâng cao năng lực của hệ thống dịch vụ pháp lý, trợ giúp pháp lý và hỗ trợ pháp lý để người dân và doanh nghiệp dễ tiếp cận pháp luật”.

**Thứ ba**, “đổi mới cơ chế thi hành pháp luật, gắn kết chặt chẽ giữa xây dựng pháp luật với thực hiện pháp luật, bảo đảm pháp luật được thực hiện công bằng, nghiêm minh, nhất quán, kịp thời, hiệu lực, hiệu quả”. “Hoàn thiện các quy định về giải thích pháp luật”. Điều này đòi hỏi phải coi trọng công tác phòng ngừa vi phạm pháp luật, mọi hành vi vi phạm pháp luật phải được phát hiện nhanh chóng, xử lý kịp thời với chế tài tương xứng với tính chất, mức độ vi phạm, không có vùng cấm, không có ngoại lệ, theo cách thức ít tốn kém nhất. Tính nhất quán trong thực hiện pháp luật đòi hỏi các vụ việc có tình tiết tương tự nhau phải được xử lý theo cách thức và hệ quả pháp lý tương tự nhau.

**Thứ tư**, “tăng cường giám sát, kiểm tra, thanh tra, phát hiện và xử lý nghiêm minh, kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật; tăng cường thi hành pháp luật trong các lĩnh vực quan trọng liên quan đến lợi ích thiết yếu của người dân; hoàn thiện cơ chế tiếp nhận, xử lý kịp thời, hiệu quả kiến nghị, phản ánh của người dân, doanh nghiệp”. Điều này đòi hỏi các cơ quan quản lý nhà nước cần tăng cường năng lực phản ứng chính sách trước những diễn biến phát sinh trong các lĩnh vực của đời sống kinh tế-xã hội, nhất là các lĩnh vực liên quan tới lợi ích thiết yếu của người dân như y tế, giáo dục, thực phẩm, môi trường, tiếp cận dịch vụ công, dịch vụ hành chính công…

**Thứ năm**, “phát triển nguồn nhân lực pháp luật, hiện đại hóa phương thức, phương tiện xây dựng pháp luật và tổ chức thực hiện pháp luật. Củng cố, kiện toàn tổ chức pháp chế, tổ chức làm công tác pháp luật; nâng cao năng lực, trình độ, bản lĩnh chính trị của đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác xây dựng và thi hành pháp luật. Phát triển khoa học pháp lý, nâng cao chất lượng các cơ sở nghiên cứu và đào tạo pháp luật. Có cơ chế thích hợp bảo đảm và tăng cường nguồn lực đầu tư, đổi mới cơ chế phân bổ, sử dụng hiệu quả kinh phí xây dựng và thi hành pháp luật”. “Nâng cao hiệu quả, chất lượng đào tạo nhân lực hợp tác pháp luật quốc tế; xây dựng cơ chế thúc đẩy sự tham gia và hiện diện của chuyên gia pháp luật Việt Nam trong các thiết chế pháp luật quốc tế; hoàn thiện cơ chế pháp lý về bảo hộ, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của công dân, pháp nhân Việt Nam ở nước ngoài”.

**III. GIẢI PHÁP CẦN THỰC HIỆN ĐỂ TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ KỂ TRÊN TRONG THỜI GIAN TỚI**

 Để thực hiện thắng lợi những nhiệm vụ, yêu cầu nêu trên của Nghị quyết Trung ương đối với công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tổ chức thi hành pháp luật trong giai đoạn mới, Bộ Tư pháp cho rằng, Chính phủ và các Bộ, ngành, chính quyền địa phương cần quan tâm thực hiện tốt những giải pháp sau đây:

**Thứ nhất**, trên cơ sở nghiên cứu kỹ các nội dung của Nghị quyết số 27 NQ/TW và các văn kiện có liên quan của Đảng[[4]](#footnote-4), chỉ đạo của Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ[[5]](#footnote-5), các bộ, ngành, chính quyền địa phương cần chủ động, khẩn trương xây dựng chương trình, kế hoạch, đề án để triển khai các nhiệm vụ được giao liên quan tới công tác xây dựng, tổ chức thi hành pháp luật theo chỉ đạo của cấp ủy đảng có thẩm quyền. Bảo đảm xác định đúng và đầy đủ các nhiệm vụ thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan mình, xác định rõ đầu mối chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện, bố trí thỏa đáng nguồn lực thực hiện và thiết lập cơ chế theo dõi, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc triển khai nhiệm vụ được giao; tổ chức quán triệt các nội dung của Nghị quyết số 27-NQ/TW gắn với chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị để từng cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan, đơn vị trực thuộc hiểu rõ vai trò, trách nhiệm của mình trong việc triển khai các nhiệm vụ. Đưa việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ này trong nội dung đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên hàng năm.

**Thứ hai**, bám sát các Văn kiện Đại hội Đảng, các Nghị quyết, Kết luận, Chỉ thị của Ban Chấp hành trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, thể chế hóa kịp thời, đầy đủ chủ trương, đường lối của Đảng trong công tác xây dựng pháp luật, từ khâu sơ kết, tổng kết, đề xuất chính sách, đánh giá tác động, lập chương trình xây dựng luật, pháp lệnh, kế hoạch xây dựng pháp luật đến khâu tổ chức việc soạn thảo, thẩm định, thẩm tra, trình cơ quan có thẩm quyền xem xét, ban hành.

**Thứ ba**, các bộ, ngành, chính quyền địa phương, trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình chủ động rà soát, sửa đổi, bổ sung hoặc đề nghị các cơ quan có thẩm quyền nghiên cứu sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật đã ban hành không còn phù hợp, tháo gỡ kịp thời khó khăn, vướng mắc, khơi dậy, phát huy mọi tiềm năng và nguồn lực, tạo động lực mới cho phát triển nhanh và bền vững của đất nước. Duy trì, đẩy mạnh hoạt động của Tổ công tác của Thủ tướng Chính phủ về rà soát văn bản quy phạm pháp luật. Thực hiện có hiệu quả việc tiếp nhận và xử lý các kiến nghị, phản ánh của cơ quan, tổ chức, cá nhân về văn bản, quy định trái pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo, không phù hợp thực tiễn. Chú trọng đối thoại với doanh nghiệp về vướng mắc, bất cập trong thực thi chính sách, pháp luật. Tăng cường việc kết nối, sử dụng hiệu quả kết quả rà soát, hệ thống hóa văn bản, pháp điển hệ thống quy phạm pháp luật.

**Thứ tư**, tiếp tục nghiên cứu, đề xuất việc hoàn thiện quy trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật theo hướng phát huy hơn nữa tính năng động, sáng tạo, tích cực, vai trò, trách nhiệm của các chủ thể, đặc biệt là Chính phủ trong quy trình lập pháp, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân, chuyên gia, nhà khoa học tham gia xây dựng pháp luật, hoàn thiện cơ chế phản biện xã hội, giải trình và tiếp thu ý kiến của Nhân dân đối với dự thảo văn bản quy phạm pháp luật; đơn giản hóa, giảm tầng nấc, loại hình văn bản trong hệ thống văn bản quy phạm pháp luật; luật hóa đến mức tối đa những vấn đề quan trọng của đất nước.

**Thứ năm**, siết chặt kỷ cương, kỷ luật, đề cao trách nhiệm, nhất là trách nhiệm người đứng đầu trong công tác xây dựng pháp luật; khắc phục tình trạng chậm ban hành văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quy trình xây dựng pháp luật.

**Thứ sáu**, tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao trình độ, kiến thức pháp lý cho mọi tầng lớp Nhân dân. Xây dựng ý thức và lối sống thượng tôn Hiến pháp và pháp luật trong hệ thống chính trị và toàn xã hội. Từng bước chuyển dần cách thức phổ biến, giáo dục pháp luật từ mô hình Nhà nước chịu trách nhiệm chính trong việc đưa pháp luật đến với người dân sang mô hình người dân tự tìm hiểu pháp luật là chính; những người thuộc diện chính sách sẽ nhận được sự trợ giúp pháp lý của nhà nước. Củng cố và mở rộng mạng lưới, nâng cao năng lực của hệ thống dịch vụ pháp lý, trợ giúp pháp lý và hỗ trợ pháp lý để người dân và doanh nghiệp dễ tiếp cận pháp luật. Thực hiện hiệu quả Quyết định số 407/QĐ-TTg ngày 30/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022 - 2027”.

**Thứ bảy**, tăng cường hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, hệ thống hóa, pháp điển hệ thống quy phạm pháp luật, xử lý văn bản quy phạm pháp luật trái pháp luật, phát hiện kịp thời các vướng mắc, bất cập, mâu thuẫn, chồng chéo để sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật cho phù hợp. Cập nhật đầy đủ, chính xác, kịp thời văn bản quy phạm pháp luật thuộc trách nhiệm, thẩm quyền của các bộ, ngành, địa phương trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật. Hoàn thiện phương thức tiếp nhận, xử lý các thông tin báo chí, dư luận xã hội, người dân, doanh nghiệp phản ánh về văn bản quy phạm pháp luật trái pháp luật hoặc có mâu thuẫn, chồng chéo, bất cập, không phù hợp để có phương án xử lý kịp thời. Bảo đảm tiến độ hoàn thành các đề mục còn lại của Bộ Pháp điển trong năm 2023. Nghiên cứu cơ chế thống nhất trong xây dựng, quản lý, vận hành các cơ sở dữ liệu pháp luật chính thức của Nhà nước.

**Thứ tám**, tăng cường công tác theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật. Tăng cường giám sát, kiểm tra, thanh tra, phát hiện và xử lý nghiêm minh, kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật. Tiếp tục rà soát, hoàn thiện thể chế về tổ chức thi hành pháp luật. Thực hiện tốt vai trò của Bộ Tư pháp trong “quản lý nhà nước về thi hành pháp luật”, đặc biệt là về theo dõi thi hành pháp luật của các cơ quan hành chính Nhà nước và công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính. Đề cao vai trò của Chính phủ, các bộ, ngành và nhất là của chính quyền địa phương trong tổ chức thi hành pháp luật, đơn giản hóa thủ tục hành chính, xác định rõ trách nhiệm của tổ chức, cá nhân, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu trong tổ chức thi hành pháp luật. Xây dựng hệ thống các tiêu chí và phương pháp theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật khoa học, chính xác, phát triển mô hình cộng tác viên trong lĩnh vực theo dõi thi hành pháp luật; quy định cụ thể, rõ ràng thẩm quyền, trách nhiệm của các cơ quan nhà nước trong việc xử lý kết quả theo dõi thi hành pháp luật; tăng cường kiểm tra, thanh tra, xử lý thông tin về tình hình thi hành pháp luật, giải quyết, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cũng như chấn chỉnh các sai phạm. Quy định rõ trách nhiệm giải trình của các cơ quan nhà nước trong quá trình tổ chức thi hành pháp luật. Bảo đảm tính kịp thời trong tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp về tình hình thi hành pháp luật; chủ động đối thoại với người dân, doanh nghiệp về các quy định của pháp luật để có các biện pháp chỉ đạo, giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc.

**Thứ chín**, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực làm công tác xây dựng pháp luật và tổ chức thi hành pháp luật theo hướng chuyên nghiệp và hiện đại, đáp ứng các yêu cầu công việc đặt ra. Củng cố, kiện toàn các tổ chức pháp chế, tổ chức làm công tác pháp luật ở các Bộ, ngành và chính quyền địa phương bảo đảm tính chuyên sâu, chuyên nghiệp phúc đáp yêu cầu ngày càng cao trong quá trình xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Ban hành cơ chế bảo vệ cán bộ đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám đột phá, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung, nhất là trong tổ chức thi hành pháp luật.

Bảo đảm nguồn lực tài chính với tính chất là một nguồn đầu tư của Nhà nước cho hạ tầng pháp lý, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số, nhằm nâng cao hơn nữa hiệu quả công tác xây dựng, pháp luật và tổ chức thi hành pháp luật. Có chế độ, chính sách phù hợp đối với công chức làm công tác xây dựng pháp luật và pháp chế để thu hút nguồn nhân lực có chất lượng cao. Tiếp tục đổi mới cơ chế phân bổ kinh phí, đảm bảo tài chính để thực hiện hiệu quả quy trình xây dựng pháp luật, nhất là đối với các hoạt động khảo sát thực tiễn, đánh giá tác động kinh tế - xã hội đối với các dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật.

Trên đây là nội dung chuyên đề: ***“Xây dựng, tổ chức thi hành pháp luật theo Nghị quyết 27-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới và giải pháp thực hiện”*** phục vụ Hội nghị tổng kết công tác tư pháp năm 2022 và triển khai công tác tư pháp năm 2023./.

1. Nghị quyết số 48-NQ/TW ngày 24/5/2005 của Bộ Chính trị về Chiến lược xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật từ nay đến năm 2010, định hướng đến năm 2020. [↑](#footnote-ref-1)
2. Nghị quyết số 49-NQ/TW ngày 02/6/2005 của Bộ Chính trị về chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020. [↑](#footnote-ref-2)
3. Gồm: *(****1)*** Kiên định, vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; kiên định đường lối đổi mới và bảo đảm sự lãnh đạo, cầm quyền của Ðảng. Nắm vững và xử lý tốt các mối quan hệ lớn giữa Ðảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý và Nhân dân làm chủ; giữa nhà nước, thị trường và xã hội; giữa thực hành dân chủ xã hội chủ nghĩa và tăng cường pháp chế, bảo đảm kỷ cương xã hội. Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân dưới sự lãnh đạo của Ðảng là nhiệm vụ trọng tâm của đổi mới hệ thống chính trị; luôn phải đặt trong tổng thể công tác xây dựng, chỉnh đốn Ðảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị với quyết tâm cao, nỗ lực lớn, hành động quyết liệt, kiên trì, hiệu quả; thực hiện thắng lợi sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh. (2). Thực hiện nhất quán nguyên tắc tất cả quyền lực nhà nước thuộc về Nhân dân, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân trong Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam; quyền lực nhà nước là thống nhất, có sự phân công rành mạch, phối hợp chặt chẽ, kiểm soát hiệu quả giữa các cơ quan nhà nước trong việc thực hiện các quyền lập pháp, hành pháp, tư pháp dưới sự giám sát của Nhân dân. (3). Bảo đảm thượng tôn Hiến pháp và pháp luật. Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam tổ chức và hoạt động theo Hiến pháp và pháp luật, quản lý xã hội bằng Hiến pháp và pháp luật, đồng thời coi trọng giáo dục, nâng cao đạo đức xã hội chủ nghĩa; thể chế hóa kịp thời, đầy đủ và tổ chức thực hiện hiệu quả chủ trương, đường lối của Ðảng; lấy con người là trung tâm, mục tiêu, chủ thể và động lực phát triển đất nước; Nhà nước tôn trọng, bảo đảm, bảo vệ quyền con người, quyền công dân. (4). Bám sát thực tiễn đất nước và xu thế phát triển của thời đại, kế thừa những thành tựu đã đạt được, tiếp thu có chọn lọc kinh nghiệm quốc tế phù hợp với Việt Nam; kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại, sức mạnh quốc gia với sức mạnh quốc tế; bảo đảm cao nhất lợi ích quốc gia - dân tộc, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ, an ninh quốc gia, chế độ xã hội chủ nghĩa. (5). Bảo đảm tổng thể, đồng bộ, liên thông giữa đổi mới lập pháp, cải cách hành chính, cải cách tư pháp; kết hợp hài hòa giữa kế thừa, ổn định với đổi mới, phát triển; tiến hành khẩn trương, nghiêm minh, nhất quán, có trọng tâm, trọng điểm và lộ trình, bước đi vững chắc. Những vấn đề thực tiễn đòi hỏi, đã rõ, được thực tiễn chứng minh là đúng, có sự thống nhất cao thì kiên quyết thực hiện; những vấn đề chưa rõ, còn nhiều ý kiến khác nhau thì tiếp tục nghiên cứu, tổng kết thực tiễn, thực hiện thí điểm khi cơ quan có thẩm quyền cho phép; những chủ trương đã thực hiện, nhưng không phù hợp thì nghiên cứu điều chỉnh, sửa đổi kịp thời. [↑](#footnote-ref-3)
4. Văn kiện Đại hội XIII của Đảng, Kết luận số 19-KL/TW ngày 14/10/2021 của Bộ Chính trị về định hướng Chương trình xây dựng pháp luật nhiệm kỳ Quốc hội khóa XV… [↑](#footnote-ref-4)
5. Chỉ thị số 43/CT-TTg ngày 11/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tăng cường hiệu quả thi hành pháp luật… [↑](#footnote-ref-5)